

Bản án số: 90/2020/HS-PT

Ngày 28 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 04 tháng 05 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1975, tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Số 08, Liên kế 28, Vành Đai 2, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng Hùng và bà Trần Kim Khuông; chồng: Dương Trường S và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/8/2018 đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Thanh Liệt là luật sư của Văn phòng luật sư Trịnh Thanh Liệt thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Anh Lâm Tuấn A, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 09, Liên kế 28, Vành Đai 2, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Số 14, Nguyễn Thị Nho, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có đơn xin không tham gia phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lê Anh Tuấn là Luật sư của Văn phòng luật sư Lê Anh Tuấn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Bà Từ Kim Phụng là Luật sư của Văn phòng luật sư Lê Anh Tuấn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có đơn xin không tham gia phiên tòa).

3. Ông Trần Thanh là Luật sư của Văn phòng luật sư Phước An, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Trường S, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 08, Liên kế 28, Vành Đai 2, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Lê Thị D - sinh năm 1971; địa chỉ: Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị Kim C - sinh năm 1983; địa chỉ: Số 14, Nguyễn Thị Nho, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có đơn xin không tham gia phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim H có chồng tên là Dương Trường S, S và bị hại Lâm Tuấn A cùng làm tài xế tại Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Ngày 14/7/2018, Dương Trường S lái xe 45 chỗ, biển số 51B - 154.51 của Công ty về đậu trước nhà, tại địa chỉ số 08, Liên kế 28, Vành Đai 2, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau thì Nguyễn Thị Kim C là vợ của Lâm Tuấn A chụp hình đăng lên mạng xã hội (Facebook).

Khoảng 15 giờ ngày 15/7/2018, sau khi đi dự tiệc về (có uống bia), Lâm Tuấn A đi qua nhà của Nguyễn Thị Kim H (nhà của bị cáo và bị hại cặp vách nhau) để nói chuyện về việc S đem xe của Công ty về đậu trước nhà và bị C đăng ảnh lên mạng xã hội.

Khi qua đến nhà bị cáo, Tuấn A đứng ngoài cổng rào dùng những lời lẽ thô tục chửi H và S. Lúc này H đang ngồi trước nhà bao tập cho con, còn S đang ở trong phòng xem Tivi. H không trả lời Tuấn A, Tuấn A tiếp tục chửi nên H đi vào phòng nói với S “*Anh ra xem Tuấn A qua nhà chửi hoài kìa*”. Lúc này, S và H đi ra thì Tuấn A nói “*mày ra đây tao chém chết mẹ hai vợ chồng mày luôn*”, S trả lời “*ừ để tao mở cửa ra cho mày chém, tao nhịn mày lâu lắm rồi*”. S vừa mở cửa ra thì Tuấn A lấy chậu bông của nhà S chọi về phía H và S, chậu bông trúng vào cửa rào bị bể. Thấy vậy, S đi vào nhà lấy cây lau nhà (đã bị gãy phần lau, chỉ còn phần cán) ra dọa đánh Tuấn A thì bị Tuấn A chụp lại, hai bên giằng co với nhau. Lúc này, H lấy cây Inox màu trắng dạng ống phơi đồ ra đánh Tuấn A nhiều cái vào bả vai, lưng, chân và sườn của Tuấn A gây thương tích.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 25/CN-HMMH ngày 20/7/2018 của Bệnh viện Hoàn Mỹ Minh Hải thể hiện tình trạng vào viện của Tuấn A như sau:

+ Vào viện lúc 16 giờ 23 phút ngày 15/7/2018; ra viện lúc 10 giờ ngày 20/7/2018.

+ Gãy cung sau xương sườn 10 bên trái.

+ Ít dịch màng phổi trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TgT ngày 13/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Lâm Tuấn A như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 01 vết sạm da ngang cột sống ngực D4, kích thước: 15cm x 1,5cm. Không xếp tỷ lệ %.

+ 01 vết sạm da liên sườn VII đường nách sau trái, kích thước: 8cm x 1cm. Không xếp tỷ lệ %.

+ 01 vết sạm da liên sườn X bên trái, kích thước: 5,5cm x 0,7cm. Không xếp tỷ lệ %.

+ 01 vết sạm da 1/3 trên mặt sau ngoài cánh tay trái, kích thước: 5cm x 0,5cm. Không xếp tỷ lệ %.

+ 01 vết sạm da 1/3 trên mặt trước cẳng chân trái, kích thước: 1cm x 0,3cm. Không xếp tỷ lệ %.

+ Gãy cung sau xương sườn X bên trái. Tỷ lệ 3% do vật tày gây ra.

+ Tràn dịch màng phổi trái đã điều trị hiện tại không để lại di chứng. Tỷ lệ 3% do vật tày gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế hiện tại là: 6%.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 237/TgT ngày 01/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận thương tích của Lâm Tuấn A như sau:

Thương tích do vật tày tác động trực tiếp lên bề mặt cơ thể làm tổn thương gãy cung sau xương sườn X bên trái và tràn dịch màng phổi trái.

Gãy cung sau xương sườn X bên trái và tràn dịch màng phổi trái có mối quan hệ với 01 vết sạm da liên sườn X bên trái, kích thước: 5,5cm x 0,7cm để lại trên cơ thể của Lâm Tuấn A.

Tại kết luận giám định số 318/C09B ngày 04/01/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận 01 Camera IP Wifi, model: AW08, sensor: HD720, bên trong có gắn kèm theo thẻ nhớ Micro SD 32G (Ký

hiệu A) như sau: Không tìm thấy và khôi phục được dữ liệu về video ở thời gian trong ngày 15/7/2018 từ thiết bị gửi giám định ký hiệu A.

Ngày 14/9/2018 Nguyễn Thị Kim H đã nộp số tiền 5.270.000 đồng để khắc phục hậu quả. Số tiền này đã được nộp vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo giấy nộp tiền ngày 08/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau.

Tang vật thu giữ: 01 cây Inox dài 01m bị cong và móp 01 đầu; 01 cây lau nhà dài 1,2m đã bị gãy phần lau; 01 Camera IP Wifi, model: AW08, sensor: HD720, bên trong có gắn kèm theo thẻ nhớ Micro SD 32G.

Ngày 09/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành trả lại cho Nguyễn Thị Kim H 01 Camera IP Wifi, model: AW08, sensor: HD720, bên trong có gắn kèm theo thẻ nhớ Micro SD 32G.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Tại Bản án phúc thẩm số: 70/2019/HS-PT ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; Hủy Bản án sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau để thụ lý, điều tra giải quyết lại từ đầu theo thủ tục chung.

- Tại Bản cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 09/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố Nguyễn Thị Kim H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

- Ngày 15/5/2020 bị hại Lâm Tuấn A kháng cáo không đồng ý việc bị hại phải tự chịu 30% khoản tiền bồi thường và mất thu nhập và yêu cầu hủy bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau để khởi tố hình sự đối với Dương Trường S về tội Cố ý gây thương tích.

- Ngày 18/5/2020 bị cáo H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và không đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập 01 tháng lương do bị hại Lâm Tuấn A nghỉ việc, với số tiền 12.429.285 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo theo quy định của pháp luật để cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại xác định Dương Trường S có cùng hành động với bị cáo H, tuy không đánh được bị hại nhưng không ngăn cản bị cáo H, do đó S có cùng ý chí gây thương tích cho bị hại, vì vậy S phải là đồng phạm với bị cáo H, tuy là đồng phạm giản đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm để giao về Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau để truy tố S về tội cố ý gây thương tích cho bị hại Tuấn A, với vai trò đồng phạm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Kim H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 15/7/2018, Lâm Tuấn A đến trước nhà Nguyễn Thị Kim H, Dương Trường S dùng lời lẽ thô tục chửi vợ chồng H và S. Lúc này H đang ngồi bao tập cho con nghe Tuấn A chửi nên vào phòng nói với S ra xem Tuấn A chửi hoài kìa. S đang xem tivi trong phòng nghe vậy cùng H đi ra cửa. Tuấn A nói: Mày ra đây tao chém chết mẹ vợ chồng mày luôn. S trả lời: Ừ để tao mở cửa ra cho mày chém, tao nhin mày lâu lắm rồi. S vừa mở cửa rào, bị Tuấn A lấy chậu bông trước nhà ném về phía H và S, không trúng người, mà bể chậu bông. S quay vào nhà lấy phần cán của cây lau nhà ra định đánh Tuấn A, bị Tuấn A chụp lại, hai người giằng co nhau. H lấy đoạn cây Inox dạng ống phoi đồ dài 01 mét ra đánh nhiều cái vào vai, lưng, sườn, chân gây thương tích cho Tuấn A. Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lâm Tuấn A là 06%.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo H, nhận thấy:

[2] Về trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của Lâm Tuấn A. Tuy nhiên, Hội

đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội của bị cáo H, với những tình tiết sau:

[2.1] Hai gia đình Tuấn A và S sống cặp vách nhà với nhau, nhiều lần xảy ra mâu thuẫn trong công việc và lối sống, cụ thể như sau: Trước năm 2009 S là lái xe cho Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau bị nghỉ việc. Trong thời gian này S không có việc làm, hoàn cảnh gặp khó khăn nên S qua nhà Tuấn A nhờ xin vào làm việc tại Công ty Khí Cà Mau, thấy vậy nên Tuấn A đã xin cho S vào lái xe chung với mình. Năm 2010 S được đề bạt làm Đội trưởng quản lý xe của Công ty Khí Cà Mau. Từ đây, giữa S và Tuấn A xảy ra nhiều mâu thuẫn. Ngày 14/7/2018 S chạy xe loại 45 chỗ ngồi đi sửa, về đậu trước nhà, Nguyễn Thị Kim C (vợ Tuấn A) phát hiện xe Công ty Khí đậu trước nhà mình nên đã chụp ảnh và đăng lên mạng xã hội Facebook đồng thời báo cáo về lãnh đạo Công ty. Đến ngày 15/7/2018 thì xảy ra sự việc xô sát như phần nội dung vụ án nêu.

Tại Biên bản xác minh lập ngày 06/3/2020 tại Công an thành phố Cà Mau, ông Nguyễn Đình Toàn – Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty Khí Cà Mau xác định: “Anh Dương Trường S có báo với anh Toàn việc mâu thuẫn giữa hai gia đình. Sau đó tôi có gọi S và chị C lên làm việc nội dung việc mâu thuẫn cá nhân giữa hai gia đình nên Công ty sẽ không liên quan và giải quyết. Nếu có liên quan đến pháp luật thì để pháp luật xử lý. Tôi chỉ quản lý về công việc của anh chị” (Bút lục 795).

[2.2] Tại Đơn kháng cáo ngày 15/5/2020 của bị hại Lâm Tuấn A, có đoạn thể hiện:

“...Như vậy, cho thấy khi tôi chọi chậu bông, thì bị cáo H và Dương Trường S cùng một lúc mỗi người lấy cây cầm trên tay đi ra...” (Bút lục 870).

Từ lời thừa nhận của bị hại Tuấn A về việc chủ động chọi chậu bông trong đơn kháng cáo nêu trên, cho thấy sự việc xảy ra, ngay từ đầu chính Lâm Tuấn A là người chủ động qua nhà bị cáo gây hấn và mong muốn gây thương tích cho bị cáo H, bằng hành vi chọi chậu bông về phía bị cáo H.

[2.3] Từ việc hai gia đình có mâu thuẫn từ nhiều năm trước, việc chị C là vợ của bị hại Tuấn A chụp hình chiếc xe của Công ty do S quản lý, đậu trước nhà S, đăng lên mạng xã hội Facebook, cho rằng S có sai phạm trong việc quản lý xe, điều này phần nào đã gây ức chế cho vợ chồng S và H. Đến khi bị hại Tuấn A có hành vi gây hấn là đến trước cửa nhà của vợ chồng H, S dùng lời lẽ thô tục chửi, dùng chậu bông ném vào H và S, thì chính hành vi này của bị hại, đã làm cho tinh thần của H và S phần nào bị kích động (vốn đã bị ức chế từ trước), dẫn đến bị cáo H gây thương tích cho bị hại Tuấn A với tỷ lệ thương tật là 6%.

[2.4] Bị cáo H có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả. Có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Cha, mẹ, ông nội, bà nội của bị cáo là người có công với Cách mạng; ông Ngoại của bị cáo là Liệt sỹ; bà Ngoại của bị cáo là Bà mẹ Việt Nam anh hùng và tình tiết người bị hại có một phần lỗi.

Án sơ thẩm xử phạt bị cáo H 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên, không có tình tiết tăng nặng cùng với việc bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng. Để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần giao bị cáo về Chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Do đó, Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù nhưng chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, thấy rằng: Bị cáo không đồng ý bồi thường mất thu nhập 01 tháng lương do bị hại Tuấn A nghỉ việc. Theo xác nhận của Công ty cổ phần phân bón đầu khí Cà Mau - nơi bị hại làm việc thể hiện: Từ ngày 16/7/2018 - 18/7/2018, anh Lâm Tuấn A xin nghỉ phép do ốm, không có hưởng lương. Mức lương Tuấn A được nhận trung bình mỗi tháng, bao gồm phụ cấp độc hại và nguy hiểm là 12.989.000 đồng. Như vậy khoảng thời gian bị hại nghỉ việc không hưởng lương là liền sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại, việc bị hại nghỉ ngơi để dưỡng bệnh là phù hợp, là cần thiết. Do đó yêu cầu của bị hại về việc buộc bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập cho bị hại thời gian 01 tháng bằng số tiền 12.429.285 đồng là có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo H về phần này không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị hại Lâm Tuấn A, nhận thấy:

Tại Bản án phúc thẩm số: 70/2019/HS-PT ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã hủy Bản án sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau để thụ lý, điều tra giải quyết lại, trong đó có nội dung có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm nhưng sau quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau vẫn bảo lưu về việc không đề nghị truy tố Dương Trường S. Theo quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, theo đó, Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, vì vậy Tòa sơ thẩm không xem xét hành vi của Dương Trường S nên không có cơ sở để cấp phúc thẩm xem xét.

Đối với việc bị hại Tuấn A không đồng ý về việc bị cáo phải chịu 30% số tiền điều trị và mất thu nhập, nhận thấy do bị hại cũng là người có lỗi trong vụ việc bị gây thương tích, nên án sơ thẩm buộc bị hại Tuấn A phải tự chịu chi phí điều trị tương ứng với 30% là có căn cứ.

Do đó, kháng cáo của bị hại Lâm Tuấn A không được chấp nhận.

[5] Quyết định của bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về hình phạt chưa xem xét, cân nhắc toàn diện tình tiết của vụ án để áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo H. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim H và sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt cho đúng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo H.

[6] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận phần hình phạt nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim H.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lâm Tuấn A.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, e, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim H; phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim H cho Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Nguyễn Thị Kim H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 584; 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Lâm Tuấn A tổng số tiền là 19.839.305 đồng. Bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 5.270.000 đồng, đối trừ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 14.569.305 đồng. Làm tròn 14.569.000 đồng (mười bốn triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày Lâm Tuấn A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Thị Kim H không thi hành xong khoản tiền trên, thì bị cáo còn phải trả thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và dân sự phúc thẩm.

Bị hại Lâm Tuấn A không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân phường 9;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Cao Khánh